

Số: 81/2023/QĐST-HNGĐ

Mộc Châu, ngày 20 tháng 3 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 59/2022/TLST – HNGĐ ngày 21 tháng 12 năm 2022, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Ngân Thị D, sinh năm 1986. Địa chỉ: Bản D, xã Chiềng Xuân, huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La.

- Bị đơn: Anh Trần Văn S, sinh năm 1984. Địa chỉ: Tiểu khu X, xã Chiềng Sơn, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có yêu cầu độc lập:

Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển Nông thôn Việt Nam. Địa chỉ: Số 02 đường Láng Hạ, phường Thành Công, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội. Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Toàn V – Chức vụ: Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Trung T – chức vụ: Giám đốc Agribank chi nhánh huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La. Địa chỉ: Đường Nguyễn Lương Bằng, tiểu khu 14, thị trấn Mộc Châu, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La (Theo quyết định ủy quyền số 2665/QĐ-NHN-PC ngày 01/12/2022 của Tổng giám đốc Agribank).

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 292, 293, 299, 317, 318, 327 của Bộ luật Dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ các Điều 90, 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng;

Căn cứ khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 3 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 3 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Ngân Thị D và anh Trần Văn S.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1- Về con chung: Giao cháu Trần Việt T, sinh ngày 03/9/2008; cháu Trần Tiến T1, sinh ngày 18/5/2014 cho chị Ngân Thị D trực tiếp chăm sóc, giáo dục đến khi các cháu đủ 18 tuổi và có khả năng lao động.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Trần Văn S không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Ngân Thị D, do chị D chưa yêu cầu.

Không ai được cản trở quyền trông nom, thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung sau khi ly hôn.

2.2- Về tài sản chung, vay nợ chung:

2.2.1- Anh Trần Văn Sơn được quản lý, sử dụng gồm:

+ 01 (một) xe ô tô nhãn hiệu MISUBISHI, biển kiểm soát 26C – 105.28 màu xám, sản xuất năm 2014 giấy đăng ký xe số 26000543 mang tên Ngân Thị D, do công an tỉnh Sơn La cấp ngày 08/02/2021.

+ Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 20a, 20a1, 20a2, thuộc tờ bản đồ 45, số CI 174108 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Sơn La cấp ngày 07/4/2017 mang tên Ngân Thị D và Trần Văn S, địa chỉ thửa đất: Tiểu khu 7, xã Chiềng Sơn, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La, có diện tích 350m², trong đó: Đất thổ cư 200m², đất trồng cây hàng năm khác là 150m².

Tài sản được mô tả cụ thể tại Biên bản xem xét, thẩm định tại chỗ ngày 10/3/2023 của Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La (Có sơ đồ hiện trạng thửa đất kèm theo).

2.2.2- Anh Trần Văn S có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển Nông thôn Việt Nam - Chi nhánh huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La tổng số tiền tính đến ngày 10/3/2023 là 876.323.200đ (Tám trăm bảy mươi sáu triệu, ba trăm hai mươi ba nghìn, hai trăm đồng), trong đó: 800.000.000 đồng nợ gốc; 76.323.200 đồng nợ lãi trong hạn và lãi quá hạn).

Thời hạn thanh toán chậm nhất đến ngày 06/5/2023.

Kể từ ngày 11/3/2023 anh Trần Văn S còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi các bên thanh toán xong tiền nợ gốc. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

2.3. Về xử lý tài sản bảo đảm: Kể từ ngày 07/5/2023 anh Trần Văn S không thực hiện hoặc thực hiện không hết nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển Nông thôn Việt Nam - Chi nhánh huyện Mộc Châu có quyền phát mại tài sản thế chấp theo theo hợp đồng tín dụng số 7902-LAV-202100544 ngày 11/05/2021. Cụ thể như sau:

+ 01 (Một) xe ô tô nhãn hiệu MISUBISHI, biển kiểm soát 26C – 105.28 màu xám, sản xuất năm 2014 giấy đăng ký xe số 26000543 mang tên Ngân Thị Duyên, do công an tỉnh Sơn La cấp ngày 08/02/2021.

+ Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 20a, 20a1, 20a2, thuộc tờ bản đồ 45, số CI 174108 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Sơn La cấp ngày 07/4/2017 mang tên Ngân Thị Duyên và Trần Văn Sơn, địa chỉ thửa đất: Tiểu khu 7, xã Chiềng Sơn, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La, có diện tích 350m², trong đó: Đất thổ cư 200m², đất trồng cây hàng năm khác là 150m².

Tài sản thế chấp được mô tả cụ thể tại Biên bản xem xét, thẩm định tại chỗ ngày 10/3/2023 của Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La (Có sơ đồ hiện trạng thửa đất kèm theo).

Trường hợp anh Trần Văn S đã thanh toán hết số nợ gốc và lãi phát sinh đến thời điểm trả cho Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển Nông thôn Việt Nam - Chi nhánh huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La thì các bên có liên quan trong hợp đồng thế chấp phải làm thủ tục xóa thế chấp và trả cho anh Trần Văn S: 01 Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CI 174208 do Sở tài nguyên và môi trường tỉnh Sơn cấp ngày ngày 07/4/2017 mang tên Ngân Thị D và Trần Văn S; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe số 26000543 mang tên Ngân Thị D, do công an tỉnh Sơn La cấp ngày 08/02/2021.

2.4- Về án phí:

Chị Ngân Thị D tự nguyện chịu án phí dân sự sơ thẩm không có giá ngạch là 150.000 đồng (*Một trăm, năm mươi nghìn đồng*) được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*), chị Ngân Thị D đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2021/0001871 ngày 21 tháng 12 năm 2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La. Chị Ngân Thị D được nhận lại số tiền 150.000 đồng (*Một trăm, năm mươi nghìn đồng*) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

Anh Trần Văn S phải chịu 18.144.000đ (Mười tám triệu, một trăm bốn mươi bốn nghìn đồng), án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch về chia nợ chung.

Trả lại cho Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển Nông thôn Việt Nam - Chi nhánh huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La số tiền 18.800.000đ (Mười tám triệu, tám trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục thi hành dân sự huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La (Theo biên lai thu số AA/2021/0001884 ngày 09/01/2023).

Về chi phí tố tụng: Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển Nông thôn Việt Nam - Chi nhánh huyện Mộc Châu tự nguyện chịu toàn bộ chi phí xem xét thẩm

định tại chỗ số tiền 2.000.000đ (Hai triệu đồng), ghi nhận Ngân hàng Agribank - Chi nhánh huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La đã thực hiện xong nghĩa vụ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 26 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án”.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Mộc Châu;
- Chi cục THADS huyện Mộc Châu;
- UBND xã Xuân Nha, huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

THẨM PHÁN

Đào Ngọc Hà